

KẾ HOẠCH**Sơ kết giữa nhiệm kỳ triển khai thực hiện****Nghị quyết Đại hội Đoàn tỉnh Kiên Giang lần thứ X (2017 - 2022)**

Thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đoàn tỉnh Kiên Giang thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn tỉnh Kiên Giang lần thứ X, Ban Chấp hành Đoàn tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch đánh giá giữa nhiệm kỳ triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn tỉnh lần thứ X, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá những kết quả đã đạt được, những hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong từng mặt công tác của Đoàn nửa đầu nhiệm kỳ triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn tỉnh Kiên Giang lần thứ X (2017 – 2022). Trên cơ sở đó, đề xuất, kiến nghị các giải pháp nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đoàn tỉnh Kiên Giang lần thứ X (2017 – 2022) trong nửa cuối nhiệm kỳ.

2. Việc sơ kết được tiến hành theo các vấn đề trọng tâm; đánh giá đúng thực chất những kết quả đạt được của công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi, những điểm còn tồn tại, chưa đảm bảo tiến độ theo yêu cầu; có số liệu minh họa và so sánh kết quả đạt được với các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đoàn tỉnh lần thứ X đã đề ra.

II. NỘI DUNG

1. Đánh giá quá trình triển khai, kết quả đạt được trong thực hiện các mặt công tác của Đoàn, thực hiện 12 nhóm chỉ tiêu và 04 đề án. Trong đó, tập trung vào một số nội dung:

* **Tình hình tư tưởng thanh niên:** Tập trung đánh giá tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong thanh niên; những vấn đề nổi bật trong thời gian qua mà thanh niên và xã hội đặc biệt quan tâm.

* **Công tác giáo dục:** Tập trung đánh giá việc đổi mới nội dung, phương thức giáo dục.

* **Tổ chức các phong trào hành động cách mạng phát huy vai trò xung kích, tình nguyện, sáng tạo của thanh niên trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc:** Đánh giá tổng quát 3 phong trào “Phong trào Thanh niên tình nguyện”, “Phong trào Tuổi trẻ sáng tạo” và “Phong trào Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc”.

- Tập trung đánh giá tính rộng khắp, tính định hướng, thiết thực hiệu quả, bền vững và hướng phát triển các phong trào.

- Đánh giá phong trào trên 3 khía cạnh:

+ Mức độ triển khai của phong trào

+ Tác động giáo dục của phong trào đối với thanh thiếu nhi

+ Hiệu quả kinh tế - xã hội của phong trào.

* **Tổ chức các chương trình đồng hành với thanh niên:** Đánh giá tổng quát 3 chương trình “*Đồng hành với thanh thiếu nhi trong học tập, nghiên cứu khoa học, làm chủ công nghệ*”, “*Đồng hành với thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp*” và “*Đồng hành với thanh niên phát triển kỹ năng xã hội, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần*”.

- Tập trung đánh giá tính thiết thực, hiệu quả, bền vững và hướng tiếp cận để hỗ trợ thanh niên hiệu quả.

- Đánh giá các chương trình trên 3 khía cạnh:

+ Mức độ triển khai của chương trình hiện nay.

+ Tác động của chương trình đối với thanh niên.

+ Hiệu quả kinh tế - xã hội của các chương trình.

* **Công tác phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh và chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng:** Đánh giá kết quả triển khai chương trình rèn luyện đội viên trong thời kỳ mới; các phong trào của Đội, công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và thực hiện nhiệm vụ đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em.

* **Công tác quốc tế thanh niên:** Đánh giá kết quả hoạt động chính trị đối ngoại; giao lưu hữu nghị quốc tế thanh niên (*giữa thanh niên Kiên Giang và thanh niên các tỉnh giáp biên thuộc Vương quốc Campuchia*). Đánh giá các hoạt động nhằm nâng cao năng lực ngoại ngữ cho thanh niên.

* **Công tác xây dựng Đoàn; mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên:** Làm rõ nội dung được triển khai hiệu quả, chưa hiệu quả, nội dung cần đổi mới. Tập trung đánh giá việc thực hiện một số chủ trương mới theo sự chỉ đạo của Trung ương như: chủ trương 1+2; chủ trương 1+1; xây dựng cơ sở đoàn 3 chủ động; thực hiện sắp xếp lại bộ máy Đoàn cấp tỉnh; thực hiện Nghị quyết 77 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Đánh giá cụ thể kết quả nổi bật từng mảng công tác:

- Công tác cán bộ đoàn

- Công tác đoàn viên

- Công tác tổ chức cơ sở Đoàn

- Công tác kiểm tra, giám sát và thi đua khen thưởng

- Công tác đoàn kết tập hợp thanh niên

* **Đoàn tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng và hệ thống chính trị:** Các giải pháp của Đoàn trong nâng cao bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng của đoàn viên, thanh niên; đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng. Việc tham mưu xây dựng và triển khai các chủ trương, chính sách về thanh niên và công tác thanh niên. Việc tham mưu cấp ủy đảng tổ chức đối thoại với đảng viên trẻ, đoàn viên ưu tú; Diễn đàn “*Đảng với Thanh niên - Thanh niên với Đảng*”. Đánh giá công tác giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp. Việc xây dựng Quy chế phối hợp công tác của Ủy ban nhân dân và Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh cùng cấp giai đoạn 2017 - 2022. Việc phối hợp với Mặt trận tổ quốc

đăng ký các nội dung giám sát, phản biện hàng năm, nhất là Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước liên quan đến thanh thiếu nhi.

*** Việc thực hiện 12 nhóm chỉ tiêu nhiệm kỳ:** Mức độ hoàn thành các chỉ tiêu theo phân bổ hàng năm và giữa nhiệm kỳ. Tập trung đánh giá những chỉ tiêu đạt với tỷ lệ thấp để có giải pháp thực hiện cuối nửa nhiệm kỳ.

*** Việc thực hiện 04 đề án** (*Đề án đào tạo kỹ năng sống cho thanh thiếu niên; Đề án “Hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp”; Tiếp tục tham mưu xây dựng mới 02 Nhà Thiếu nhi cấp huyện (U Minh Thượng và Giang Thành); Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện Đề án xây dựng Đảo Thanh niên Thổ Châu - huyện Phú Quốc*): Tập trung đánh giá kết quả thực hiện các Đề án đã thực hiện; những mặt tồn tại và hạn chế.

2. Tồn tại, hạn chế: Đánh giá những khó khăn, hạn chế, nguyên nhân (*khách quan, chủ quan*) trên từng mảng công tác và bài học kinh nghiệm trong triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn tỉnh Kiên Giang lần thứ X (nửa đầu nhiệm kỳ).

3. Đề xuất, kiến nghị: Các giải pháp khắc phục hạn chế, đẩy mạnh công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi trong nửa cuối nhiệm kỳ 2017-2022.

*** Lưu ý:** Nội dung Sơ kết phải bám sát Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đoàn tỉnh Kiên Giang thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn tỉnh Kiên Giang lần thứ X (2017 – 2022); có số liệu minh chứng cụ thể các chỉ tiêu, hoạt động đồng thời đề ra các giải pháp hoàn thành các chỉ tiêu, đề án, các nội dung trọng tâm của Nghị quyết Đại hội đến cuối nhiệm kỳ.

III. HÌNH THỨC, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Hình thức: Xây dựng báo cáo Sơ kết giữa nhiệm kỳ (*có bảng so sánh chỉ tiêu và phụ lục số liệu giữa nhiệm kỳ*)

2. Tiến độ thực hiện:

- **Huyện, thành đoàn, đoàn trực thuộc:** tổ chức Sơ kết trước ngày 15/5/2020.

- **Tỉnh đoàn:** Tổ chức Sơ kết trước ngày 25/5/2020.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh đoàn.

- Ban hành Kế hoạch đánh giá giữa nhiệm kỳ triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn tỉnh Kiên Giang lần thứ X (2017 - 2022) đến các huyện, thành đoàn và đoàn trực thuộc. Hướng dẫn, kiểm tra các huyện, thành đoàn, đoàn trực thuộc Sơ kết giữa nhiệm kỳ đúng thời gian theo Kế hoạch.

- Tổ chức Hội nghị Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn tỉnh Kiên Giang lần thứ X.

- Giao Văn phòng Tỉnh đoàn là bộ phận thường trực, tham mưu các nội dung của Kế hoạch. Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị trực thuộc xây dựng báo cáo Sơ kết giữa nhiệm kỳ đảm bảo chất lượng và tiến độ.

2. Ban Thường vụ các huyện, thành đoàn và đoàn trực thuộc.

- Căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể, tổ chức Sơ kết đánh giá giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn của cấp mình theo thời gian quy định.

- Báo cáo Sơ kết kèm theo phụ lục số liệu giữa nhiệm kỳ gửi về Tỉnh Đoàn qua Văn phòng Tỉnh Đoàn *trước ngày 15/5/2020*.

Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đề nghị Ban Thường vụ các huyện, thành đoàn, đoàn trực thuộc sớm triển khai, chủ động thực hiện kế hoạch.

Nơi nhận:

- BTV tỉnh đoàn;
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc;
- Huyện, thành đoàn, đoàn trực thuộc;
- Lưu: VP; đ/c Duy.

TM. BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ĐOÀN



Trương Thanh Thúy



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**Đánh giá giữa nhiệm kỳ triển khai thực hiện
Nghị quyết Đại hội Đoàn tỉnh Kiên Giang lần thứ X (2017 - 2022)**
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 122-KH/TĐTN-VP ngày 14/01/2020
của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn Kiên Giang)

Phần thứ nhất: KẾT QUẢ NỬA ĐẦU NHIỆM KỲ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐOÀN TỈNH KIÊN GIANG LẦN THỨ X

I. KHÁI QUÁT BỐI CẢNH TÌNH HÌNH

**1. Khái quát bối cảnh kinh tế - chính trị - văn hóa - xã hội tác động tới
việc triển khai Nghị quyết Đại hội Đoàn tỉnh Kiên Giang lần thứ X**

2. Khái quát tình hình thanh niên

II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác giáo dục: Tập trung đánh giá việc đổi mới nội dung, phương
thức giáo dục.

* Về nội dung giáo dục: Đánh giá hiệu quả của từng nội dung giáo dục: tính
hiệu quả, tính phù hợp, tính hấp dẫn, đáp ứng yêu cầu, tác động tới thanh thiếu
nhi...

- *Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng:*

+ Kết quả tổ chức học tập, quán triệt, phổ biến, tuyên truyền và triển khai
Nghị quyết của Đảng, của Đoàn, đặc biệt là Nghị quyết và Chương trình hành
động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn tỉnh Kiên Giang lần thứ X

+ Công tác tuyên truyền, học tập và vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư
tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, của Đoàn vào
thực tiễn công tác và đời sống thanh niên.

+ Kết quả tổ chức và mở rộng đối tượng tham gia Hội thi Olympic các môn
khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh “Ánh sáng soi đường”.

+ Kết quả sửa đổi và kiên trì tổ chức học tập các bài học lý luận chính trị
cho đoàn viên.

+ Các giải pháp của Đoàn nhằm cung cấp thông tin, trang bị kiến thức,
phương pháp, kỹ năng để thanh niên tự đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc của
các thế lực thù địch, chống phá. Đánh giá chuyển biến về bản lĩnh chính trị, ý
thức cảnh giác cách mạng của đoàn viên, thanh niên.

+ Công tác nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội và định hướng dư
luận trong thanh niên. Hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của
Đoàn và các câu lạc bộ lý luận trẻ.

- *Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh:*

+ Kết quả xây dựng và triển khai các chuyên đề học tập và làm theo tư
tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho từng đối tượng cán bộ, đoàn viên,
thanh thiếu nhi.

+ Đánh giá sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của thanh thiếu nhi đối với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

+ Kết quả xây dựng và triển khai các giá trị tiêu chí, chuẩn mực trong hành vi, lối sống, ứng xử của thanh thiếu nhi trên nền các giá trị cốt lõi của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

+ Đánh giá tính nêu gương của cán bộ đoàn chủ chốt các cấp.

+ Kết quả tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị với chủ đề “Tuổi trẻ Kiên Giang nhớ lời Di chúc theo chân Bác” kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và 70 năm ngày Bác Hồ ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 - 11/6/2018).

+ Các hoạt động tuyên dương thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác các cấp.

- *Công tác giáo dục truyền thống cách mạng, lòng yêu nước, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc cho thanh thiếu nhi:*

+ Kết quả tổ chức cho đoàn viên, thanh niên tham gia các diễn đàn, tọa đàm, ngày hội các chương trình, hoạt động có tính giáo dục đồng loạt, rộng khắp nhân dịp các sự kiện chính trị, các ngày lễ lớn của Đảng, của dân tộc, của Đoàn, Hội, Đội.

+ Việc tổ chức các chương trình về nguồn, đến với địa danh lịch sử, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc, tôn tạo và phát huy giá trị các khu di tích lịch sử, di tích văn hóa; duy trì tổ chức thắp nến tri ân các anh hùng liệt sỹ vào dịp 27/7 hằng năm.

+ Kết quả tổ chức, duy trì sinh hoạt dưới cờ đầu tuần trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và chào cờ đầu tháng tại cơ quan chuyên trách của Đoàn các cấp.

- *Công tác giáo dục đạo đức, lối sống văn hóa cho thanh thiếu nhi:*

+ Kết quả thực hiện cuộc vận động “Xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Việt Nam thời kỳ mới”, những giá trị, hình mẫu lý tưởng thanh niên theo đuổi.

+ Kết quả thực hiện cuộc vận động “Mỗi ngày một tin tốt - Mỗi tuần một câu chuyện đẹp”.

+ Việc tổ chức tuyên dương và giao lưu với các điển hình thanh thiếu nhi tiêu biểu ở các lĩnh vực, đối tượng.

+ Việc tổ chức các diễn đàn “Xây dựng tình bạn đẹp - Nói không với bạo lực học đường”; Ngày hội Thanh niên sống đẹp, Ngày hội đọc sách; xây dựng gia đình trẻ no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh

+ Công tác xây dựng, phát hiện, bồi dưỡng, tôn vinh và nhân rộng các điển hình tiên tiến có sức hiệu triệu, hấp dẫn, hướng thanh thiếu nhi đến các giá trị tích cực, cao đẹp; đồng thời, chủ động trong phê bình, đấu tranh chống các biểu hiện sai trái, tiêu cực, nhận thức lệch lạc trong cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi, bài trừ các tệ nạn xã hội.

- *Triển khai các giải pháp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hình thành thói quen “Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật”:*

+ Kết quả lựa chọn nội dung, đổi mới các hình thức tuyên truyền về pháp luật, chính sách liên quan đến thanh niên và công tác thanh niên.

+ Đánh giá chuyển biến trong trách nhiệm, ý thức bảo vệ chủ quyền đất nước, lợi ích quốc gia, dân tộc trong đoàn viên, thanh niên.

+ Công tác phối hợp với các ngành trong giáo dục, giúp đỡ, cảm hóa thanh thiếu niên chậm tiến trên địa bàn dân cư.

+ Kết quả triển khai thực hiện Đề án “Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tham gia phòng chống ma túy giai đoạn 2018 - 2022”.

* **Hạn chế:** Những nội dung, hình thức giáo dục còn chưa hiệu quả, mang tính hình thức, không hấp dẫn đoàn viên, thanh thiếu nhi. Chuyển biến trong nhận thức và hành động của đoàn viên, thanh thiếu nhi ở nội dung nào chưa rõ nét, chưa đạt yêu cầu.

2. Các phong trào thanh niên: Đánh giá tổng quát 3 phong trào “Thanh niên tình nguyện”, “Tuổi trẻ sáng tạo” và “Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc”

- Tập trung đánh giá tính rộng khắp, tính định hướng, tính thiết thực hiệu quả, tính bền vững và hướng phát triển phong trào.

- Đánh giá phong trào trên 3 khía cạnh:

+ Mức độ triển khai của phong trào hiện nay (mới khởi điểm, đã lan rộng, phát triển mạnh mẽ...).

+ Tác động giáo dục của phong trào đối với thanh thiếu nhi (tạo môi trường thực tiễn rộng lớn để thanh niên tự giáo dục).

+ Hiệu quả kinh tế - xã hội của phong trào.

- Đánh giá cụ thể từng phong trào:

+ *Phong trào Thanh niên tình nguyện:* Đánh giá việc triển khai các hoạt động tình nguyện chung tay xây dựng nông thôn mới, tham gia xây dựng đô thị văn minh, các hoạt động tình nguyện bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; tham gia đảm bảo trật tự an toàn giao thông, đảm bảo an sinh xã hội; kết quả các hoạt động tình nguyện thường xuyên, tình nguyện tại chỗ và các đợt tình nguyện cao điểm. Chỉ ra mô hình, cách làm mới, nổi bật, hiệu quả trong triển khai phong trào.

+ *Phong trào Tuổi trẻ sáng tạo:* Đánh giá kết quả nổi bật các hoạt động vận động đoàn viên, thanh thiếu nhi đề xuất ý tưởng sáng tạo; hỗ trợ thanh thiếu niên nghiên cứu khoa học; các cuộc thi, giải thưởng phát huy khả năng sáng tạo của thanh niên; hoạt động thúc đẩy thanh niên tiên phong ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học công nghệ trong lao động, sản xuất, cuộc sống. Đánh giá cách thức triển khai của từng cấp bộ đoàn, sự chuyển biến về nhận thức và hành động của từng khối đối tượng thanh niên về sáng tạo. Kết quả triển khai phong trào trong từng nhóm đối tượng cụ thể.

+ *Phong trào Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc*: Đánh giá kết quả các hoạt động thúc đẩy tinh thần xung kích thực hiện nhiệm vụ quốc phòng an ninh; các hoạt động hướng về biên giới, biển đảo; các hoạt động tham gia đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn dân cư.

* **Hạn chế**: Những nội dung triển khai còn hình thức, có “phát” nhưng chưa có “động”, triển khai theo lối mòn, chưa nhiều đổi mới...

3. Tổ chức các chương trình đồng hành với thanh niên: Đánh giá tổng quát 3 chương trình “Đồng hành với thanh niên trong học tập”, “Đồng hành với thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp” và “Đồng hành với thanh niên rèn luyện và phát triển kỹ năng trong cuộc sống, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần”.

- Tập trung đánh giá tính thiết thực, hiệu quả, bền vững và hướng tiếp cận để hỗ trợ thanh niên hiệu quả.

- Đánh giá các chương trình trên 3 khía cạnh:

+ Mức độ triển khai của chương trình hiện nay (tập trung ở đối tượng, khu vực nào; nội dung nào đã làm tốt, nội dung nào hỗ trợ chưa hiệu quả...).

+ Tác động của chương trình đối với thanh niên (tạo động lực cho thanh niên phấn đấu; tạo cơ hội cho thanh niên thể hiện bản lĩnh, năng lực...).

+ Hiệu quả kinh tế - xã hội của các chương trình.

- Đánh giá cụ thể từng chương trình:

+ *Đồng hành với thanh niên trong học tập*: Đánh giá việc triển khai các hoạt động hỗ trợ, khuyến khích thanh niên học tập, nâng cao trình độ, nghiên cứu khoa học; các hoạt động hỗ trợ học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn đến trường; xây dựng văn hóa đọc trong thanh niên.

+ *Đồng hành với thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp*: Đánh giá những kết quả nổi bật của các hoạt động hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, nâng cao nhận thức, năng lực của cán bộ đoàn các cấp về khởi nghiệp; công tác tư vấn định hướng nghề nghiệp cho thanh thiếu niên, giới thiệu việc làm cho thanh niên; hỗ trợ vốn vay cho thanh niên làm kinh tế.

+ *Đồng hành với thanh niên rèn luyện và phát triển kỹ năng trong cuộc sống, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần*: Đánh giá nỗ lực của các cấp bộ đoàn trong việc hỗ trợ và phát triển kỹ năng thực hành xã hội cho thanh niên; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí lành mạnh cho đoàn viên, thanh niên; các hoạt động chăm lo cho thanh niên công nhân; việc xây dựng mới các điểm sinh hoạt, vui chơi cho thanh thiếu nhi.

* **Hạn chế**: Những nội dung triển khai chưa hiệu quả, chưa phù hợp, đáp ứng được nhu cầu của thanh niên.

4. Công tác phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và bảo vệ, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng:

- Đánh giá kết quả triển khai chương trình rèn luyện đội viên trong thời kỳ mới: tính nền nếp, chuẩn mực; mô hình, cách làm hay...

- Kết quả triển khai phong trào của Đội, nhấn mạnh tác động của phong trào Đội đối với thiếu nhi (yếu tố giáo dục thiếu nhi).

- Hiệu quả, tính bền vững trong công tác chăm lo cho trẻ em.

- Kết quả triển khai Luật Trẻ em; các giải pháp tốt, mô hình hay trong thực hiện nhiệm vụ đại diện tiếng nói, nguyện vọng của trẻ em, tham gia ngăn chặn tình trạng xâm hại trẻ em và phòng chống tai nạn thương tích của trẻ em.

- Đánh giá vai trò hệ thống cung, Nhà thiếu nhi trong phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đội và tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí cho thiếu nhi

* **Hạn chế:** Những bất cập, hạn chế còn tồn tại.

5. Công tác quốc tế thanh niên: Kết quả hoạt động chính trị đối ngoại; giao lưu hữu nghị quốc tế thanh niên; các hoạt động nhằm nâng cao năng lực ngoại ngữ cho thanh niên.

* **Hạn chế:** Những bất cập, hạn chế còn tồn tại.

6. Công tác xây dựng Đoàn; mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên: Làm rõ nội dung được triển khai hiệu quả, chưa hiệu quả, nội dung cần đổi mới. Tập trung đánh giá việc thực hiện một số chủ trương mới như: chủ trương 1+2; chủ trương 1+1; xây dựng cơ sở Đoàn 3 chủ động; thực hiện sắp xếp lại bộ máy Đoàn các cấp.

- *Công tác cán bộ đoàn:*

+ Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đoàn; triển khai thực hiện Kết luận về các giải pháp nâng cao chất lượng công tác cán bộ đoàn; các Đề án Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội.

+ Đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ đoàn hiện nay.

+ Đánh giá công tác quy hoạch cán bộ đoàn (quy trình quy hoạch, nguồn cán bộ, đầu ra cán bộ).

- *Công tác đoàn viên:* Đánh giá các giải pháp mới, hiệu quả trong thực hiện công tác đoàn viên. Trong đó tập trung đánh giá công tác kết nạp đoàn viên về số lượng (tăng/giảm), chất lượng, nguyên nhân; các giải pháp hiệu quả trong triển khai chương trình rèn luyện đoàn viên và công tác quản lý đoàn viên; vấn đề độ tuổi đoàn viên.

- Công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đoàn: Đánh giá kết quả triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động Đoàn trên địa bàn dân cư. Làm rõ nội dung, hình thức triển khai, giải pháp nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở Đoàn, đặc biệt ở khu vực địa bàn dân cư; các mô hình, cách làm mới (tính hiệu quả, chỉ ra được mô hình tốt). Đánh giá việc thực hiện các mô hình sắp xếp bộ máy tổ chức tại cấp huyện.

- Công tác kiểm tra, giám sát: Đánh giá nội dung, phương pháp, tính hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát, các nội dung đã tập trung kiểm tra, giám sát góp phần khắc phục những nội dung, mảng công tác còn hạn chế...

- Công tác đoàn kết, tập hợp thanh niên:

+ Các phương thức đoàn kết tập hợp, thanh niên đang được triển khai, trong đó làm rõ các phương thức mới để tiếp cận thanh niên; đánh giá phương thức hiệu quả, chưa hiệu quả, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm, giải pháp trong thời gian tới.

+ Tỷ lệ đoàn kết tập hợp thanh niên hiện nay; tỷ lệ thanh niên chưa được tập hợp (khu vực, đối tượng, địa bàn chưa được tập hợp, giải pháp khắc phục trong thời gian tới...).

+ Đánh giá sâu công tác tập hợp thanh niên trong một số khu vực đặc thù: thanh niên tín đồ tôn giáo, thanh niên dân tộc, thanh niên trong các khu công nghiệp, khu chế xuất...

* **Hạn chế:** Chỉ ra được hạn chế trong từng mảng công tác, mô hình chưa tốt, mô hình cần điều chỉnh...

7. Đoàn tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng và hệ thống chính trị:

- Các giải pháp của Đoàn trong nâng cao bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng của đoàn viên, thanh niên; đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng.

- Đánh giá công tác phát triển đảng viên trẻ; khu vực, đối tượng đang làm tốt.

- Kết quả thực hiện Quyết định 217, 218 về quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.

- Việc tham mưu xây dựng và triển khai các chủ trương, chính sách về thanh niên và công tác thanh niên, đặc biệt là tham gia sửa đổi Luật Thanh niên...

- Kết quả thực hiện quy chế phối hợp giữa Đoàn thanh niên với Ủy ban nhân dân cùng cấp.

* **Hạn chế:** Chỉ ra những nội dung chưa hiệu quả, cần khắc phục.

8. Việc thực hiện các chỉ tiêu nhiệm kỳ: Mức độ hoàn thành các chỉ tiêu theo phân bổ hằng năm; tập trung phân tích chất lượng, mức độ hợp lý của từng chỉ tiêu để đề xuất điều chỉnh (nếu có).

9. Việc thực hiện các đề án, chương trình của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn khóa X: Công tác chỉ đạo, triển khai; kết quả, hạn chế và nguyên nhân; đề xuất, kiến nghị.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Tồn tại, hạn chế: nhận định những hạn chế cơ bản trên từng mặt công tác nửa đầu nhiệm kỳ.

2. Nguyên nhân: khách quan, chủ quan.

3. Một số bài học kinh nghiệm

Phần thứ hai: GIẢI PHÁP TIẾP TỤC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐOÀN TỈNH KIÊN GIANG LẦN THỨ X VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Bối cảnh tình hình và yêu cầu, nhiệm vụ mới đặt ra đối với công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi

2. Giải pháp tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn tỉnh Kiên Giang lần thứ X.

2.1. Công tác giáo dục.

2.2. Các phong trào thanh niên.

2.3. Tổ chức các chương trình đồng hành với thanh niên.

2.4. Công tác phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và bảo vệ, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng.

2.5. Công tác quốc tế thanh niên.

2.6. Công tác xây dựng Đoàn; mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên.

2.7. Đoàn tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng và hệ thống chính trị.

2.8. Việc thực hiện các chỉ tiêu trọng tâm của nhiệm kỳ.

2.9. Việc thực hiện các đề án, chương trình của nhiệm kỳ.

* *Lưu ý:* Nội dung Sơ kết phải bám sát Chương trình hành động của Ban Chấp hành Tỉnh Đoàn thực hiện Nghị quyết Đại hội Đoàn tỉnh Kiên Giang lần thứ X; có số liệu minh chứng, chỉ ra được mức độ hoàn thành và triển vọng hoàn thành các chỉ tiêu, chương trình, đề án, các nội dung trọng tâm của Nghị quyết Đại hội, các mô hình mới, cách làm hay trong nửa đầu nhiệm kỳ.
